TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 101/2023/QĐST – HNGĐ	*TP. Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 255/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2022 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Đào Thạnh H, sinh năm 1984.

2. Bà Đỗ Thị Minh S, sinh năm 1989

Cùng nơi cư trú: Đội X, thôn G, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự *(Ông Đào Thạnh H và bà Đỗ Thị Minh S)* đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề khác.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; thỏa thuận của các đương sự về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (10-7-2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Thạnh H và bà Đỗ Thị Minh S thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Ông Đào Thạnh H và bà Đỗ Thị Minh S có hai con chung tên là cháu Đào Thanh H, sinh ngày 04-5-2013 và cháu Đào Thị Thái T, sinh ngày 11-12-2018. Khi ly hôn Ông H và bà S thống nhất, thỏa thuận giao cháu H cho Ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu T cho bà S trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông H và bà S không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Ông H và bà S trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Đào Thạnh H và bà Đỗ Thị Minh S chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí ông Đào Thạnh H và bà Đỗ Thị Minh S đã nộp (ông H đại diện nộp) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006224 ngày 10-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- UBND xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tuấn